

## CHỈ SỐ CHẤT LƯỢNG NƯỚC MẶT ĐỢT 04 QUAN TRẮC THÁNG 8/2025 TẠI CÁC ĐIỂM QUAN TRẮC

Chỉ số chất lượng nước mặt (WQI) trên địa bàn thành phố Cần Thơ tại các điểm quan trắc được tính toán thông qua 3 nhóm thông số:

- Nhóm I: pH.
- Nhóm II (nhóm thông số hữu cơ và dinh dưỡng): DO, BOD<sub>5</sub>, COD, TOC, N-NH<sub>4</sub><sup>+</sup>, N-NO<sub>2</sub><sup>-</sup>, P-PO<sub>4</sub><sup>3-</sup>.
- Nhóm III (thông số vi sinh): Coliforms.

Chất lượng nước mặt tại các điểm quan trắc vào tháng 08/2025 sau khi tính toán theo hướng dẫn tại Quyết định số 1460/QĐ-TCMT ngày 12/11/2019 của Tổng cục Môi trường cụ thể như sau:

Stt	Điểm quan trắc	Ký hiệu	Khoảng giá trị WQI	Màu sắc	Phù hợp với mục đích sử dụng
<b>1. Thành phố Sóc Trăng</b>					
1.1	Kênh Xáng	NM1	65		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
1.2	Kênh 30/4	NM2	74		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
1.3	Sông Maspero khu vực Khán Đài	NM3	79		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
<b>2. Huyện Kế Sách</b>					
2.1	Sông Hậu - xã Nhơn Mỹ	NM4	76		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
2.2	Kênh số 1, TT Kế Sách	NM9	66		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
2.3	Sông Hậu tại Cái Côn	NM14	96		Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt
2.4	Kênh Mang Cá	NM20	64		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
<b>3. Huyện Mỹ Xuyên</b>					
3.1	Kênh Thạnh Lợi	NM5	63		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
3.2	Sông Nhu Gia	NM11	91		Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt
3.3	Kênh Thạnh Mỹ	NM21	78		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp

Stt	Điểm quan trắc	Ký hiệu	Khoảng giá trị WQI	Màu sắc	Phù hợp với mục đích sử dụng
3.4	Sông Dù Tho	NM22	76		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
3.5	Sông Mỹ Thanh, xã Hòa Tú II	NM23	79		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
<b>4. Huyện Long Phú</b>					
4.1	Sông Saintard	NM8	85		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
4.2	Kênh TT Long Phú	NM18	83		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
<b>5. Thị xã Vĩnh Châu</b>					
5.1	Kênh TX Vĩnh Châu	NM7	62		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
5.2	Kênh Cổ Cò đi Vĩnh Châu, xã Vĩnh Hiệp	NM24	85		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
5.3	Rạch Trà Niên	NM25	63		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
5.4	Kênh Mới Trà Vôn	NM26	86		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
<b>6. Huyện Cù Lao Dung</b>					
6.1	Sông Bến Bạ, TT Cù Lao Dung	NM10	87		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
6.2	Sông Hậu tại xã An Thạnh I	NM39	99		Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt
<b>7. Huyện Thạnh Trị</b>					
7.1	Kênh TT Phú Lộc	NM12	27		Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác
7.2	Kênh Nàng Rền	NM27	60		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
7.3	Kênh Sadi, xã Thạnh Trị	NM28	71		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
<b>8. Thị xã Ngã Năm</b>					

Stt	Điểm quan trắc	Ký hiệu	Khoảng giá trị WQI	Màu sắc	Phù hợp với mục đích sử dụng
8.1	Kênh TX Ngã Năm	NM13	57		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
8.2	Kênh Xáng – Nàng Rền	NM29	58		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
8.3	Kênh Cái Trầu	NM30	62		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
<b>9. Huyện Mỹ Tú</b>					
9.1	Kênh TT Huỳnh Hữu Nghĩa	NM15	78		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
9.2	Kênh Xáng Mỹ Phước	NM31	85		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
9.3	Kênh Quản lộ Phụng Hiệp	NM32	87		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
<b>10. Huyện Trần Đề</b>					
10.1	Kênh chợ Lịch Hội Thượng	NM16	55		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
10.2	Kênh So Đũa	NM33	79		Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
10.3	Kênh Tiếp Nhựt	NM34	71		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
10.4	Kênh Tổng Cánh	NM35	68		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
<b>11. Huyện Châu Thành</b>					
11.1	Kênh TT Châu Thành	NM17	57		Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
11.2	Kênh 30/4, xã Phú Tân	NM36	47		Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác